

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ: .....



Đối tượng đăng ký: Giảng viên

Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luật học

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: **HOÀNG KIM KHUYÊN**

2. Ngày tháng năm sinh: 24/12/1985;  Nam; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Thôn Xuân Lôi, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ: Tòa A, Chung cư The La Casta, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại di động: 0979631080

E-mail: [hoangkhuyentv@yahoo.com](mailto:hoangkhuyentv@yahoo.com) or [hoangkhuyenisl@gmail.com](mailto:hoangkhuyenisl@gmail.com).

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

STT	Thời gian	Bộ phận đảm nhiệm	Chức vụ
1.	6/2009 – 01/2010	Nghiên cứu viên, Phòng Luật so sánh, Viện Nhà nước và Pháp luật	

STT	Thời gian	Bộ phận đảm nhiệm	Chức vụ
2.	02/2010 – 6/2016	Nghiên cứu viên, Phòng Pháp luật Lao động và An sinh xã hội, Viện Nhà nước và Pháp luật.	
3.	07/2016 – 02/2018	Nghiên cứu viên, Phòng Pháp luật Lao động và An sinh xã hội, Viện Nhà nước và Pháp luật.	Phó Trưởng phòng
4.	03/2018 – 8/2019	Nghiên cứu viên, Phòng Quyền Con người và Luật về các vấn đề xã hội, Viện Nhà nước và Pháp luật.	Phó Trưởng phòng
5.	9/2019 – 9/2021	Nghiên cứu viên chính, Phòng Quyền Con người và Luật về các vấn đề xã hội, Viện Nhà nước và Pháp luật.	Phó Trưởng phòng
6.	10/2021 – 4/2023	Nghiên cứu viên chính, Phòng Pháp luật Kinh tế, Viện Nhà nước và Pháp luật.	Phó Trưởng phòng
7.	5/2023- 11/2024	Nghiên cứu viên chính, Phòng Pháp luật Kinh tế, Viện Nhà nước và Pháp luật.	Phó Trưởng phòng; Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn Viện; Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Công đoàn Viện Nhà nước và Pháp luật.
8.	12/2024- nay	Nghiên cứu viên chính, Phòng Pháp luật Kinh tế, Viện Nhà nước và Pháp luật.	Phó Trưởng phòng; Chủ tịch Công đoàn Viện Nhà nước và Pháp luật.

**Chức vụ hiện nay:** Phó Trưởng phòng; Chủ tịch Công đoàn Viện Nhà nước và Pháp luật.

**Chức vụ cao nhất đã qua:** Chủ tịch Công đoàn Viện Nhà nước và Pháp luật.

**Cơ quan công tác hiện nay:** Viện Nhà nước và Pháp luật, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

**Địa chỉ cơ quan:** Số 27, Phố Trần Xuân Soạn, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

**Điện thoại cơ quan:** 024.39784637



**Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:** (1) Trường Đại học Luật – Đại học quốc gia Hà Nội; (2) Trường Đại học Thái Bình; (3) Trường Đại học Lao động - Xã hội; (4) Học viện Phụ nữ Việt Nam; (5) Trường Đại học Hòa Bình; (6) Học viện Hành chính và Quản trị công; (7) Học viện Hành chính và Quản trị công phân hiệu tại TP.Hồ Chí Minh.

**8. Đã nghỉ hưu:** Chưa

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): Chưa

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

- (1) Trường Đại học Luật – Đại học quốc gia Hà Nội;
- (2) Trường Đại học Thái Bình;
- (3) Trường Đại học Lao động - Xã hội;
- (4) Học viện Hành chính và Quản trị công;
- (5) Học viện Hành chính và Quản trị công phân hiệu tại TP.Hồ Chí Minh.

**9. Trình độ đào tạo:**

STT	Trình độ đào tạo	Số hiệu văn bằng, ngày tháng cấp văn bằng	Ngành	Chuyên ngành	Nơi cấp bằng (trường, nước)
1.	Đại học (2004-2008)	A 0172272, số vào sổ: 0630-K29, cấp ngày 15/9/2008.	Luật học	Luật Hành chính Nhà nước	Trường Đại học Luật Hà Nội, Việt Nam.
2.	Thạc sỹ (2009-2011)	QM 006114, số vào sổ: 924-12/LH, QĐ công nhận học vị và cấp bằng số 1273/QĐ-ĐT ngày 16/4/2012.	Luật học	Luật Quốc tế	Khoa Luật, Đại học quốc gia Hà Nội, Việt Nam (nay là Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội).
3.	Tiến sỹ (2015-2019)	HT 000700, số vào sổ: 12-19/LH, QĐ công nhận học vị và cấp bằng số: 238/QĐ-	Luật học	Luật Kinh tế	Học viện Khoa học xã hội, Việt Nam.



STT	Trình độ đào tạo	Số hiệu văn bằng, ngày tháng cấp văn bằng	Ngành	Chuyên ngành	Nơi cấp bằng (trường, nước)
		HVKHXH ngày 21/01/2019.			
4.	Đại học (2020-2022)	DT/CN/05204, số vào sổ cấp văn bằng: DT/CN/2022/024 31, cấp ngày 20/12/2022.	Ngoại ngữ	Ngôn ngữ Anh	Đại học Thái Nguyên, Việt Nam.
5.	Trung cấp (2018-2019)	A 451242 QL/HVCTQG, số vào sổ 3984, cấp ngày 15/11/2019	Lý luận chính trị – hành chính		Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Trường Cán bộ quản lý Giao thông vận tải, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm, ngành: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: tại HĐGS cơ sở Học viện Khoa học xã hội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: tại HĐGS ngành Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- ✓ Chính sách, pháp luật về lao động và an sinh xã hội.
- ✓ Trách nhiệm pháp lý và xã hội của doanh nghiệp trong chuyển đổi thể chế và phát triển bền vững.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

14.1. Kết quả đào tạo

Đã hướng dẫn 06 HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sỹ

14.2. Kết quả nghiên cứu khoa học

a) Về đề tài NCKH

Đã hoàn thành 17 đề tài NCKH từ cấp Cơ sở đến cấp Bộ và cấp Nhà nước (Bao gồm: Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ 02; Chủ nhiệm đề tài cấp Viện 04; Thư ký đề tài cấp Nhà nước 01; Thư ký kiêm thành viên tham gia chính đề tài cấp Bộ 03; Thành viên tham gia chính đề tài cấp Bộ 07). Cụ thể:

- Chủ nhiệm 02 đề tài NCKH cấp Bộ (bao gồm: 01 đề tài giai đoạn 2021-2022 đạt loại Khá; 01 đề tài giai đoạn 2023-2024 đạt loại Xuất sắc)<sup>1</sup>.
- Chủ nhiệm 04 đề tài NCKH cấp Viện (bao gồm: năm 2013, 2014, 2015; 2017 và kết quả đánh giá nghiệm thu xếp loại Khá)<sup>2</sup>.
- Thư ký hành chính, thành viên tham gia chính 01 đề tài NCKH cấp Nhà nước (giai đoạn 2023-2025, đang chờ lịch nghiệm thu)<sup>3</sup>.
- Thư ký khoa học kiêm thành viên tham gia chính 03 đề tài NCKH cấp Bộ (đề tài giai đoạn 2013-2014, 2019-2020 và đã nghiệm thu đều xếp loại Khá; 01 đề tài giai đoạn 2025-2026, đề tài đang thực hiện)<sup>4</sup>.
- Thành viên chính của 07 đề tài cấp Bộ (01 nhiệm vụ cấp Bộ năm 2012<sup>5</sup>; 01 đề tài giai đoạn 2015<sup>6</sup>; 01 nhiệm vụ năm 2017<sup>7</sup>; 01 đề tài năm 2017-2018<sup>8</sup>; 03 đề tài giai đoạn 2023 – 2024<sup>9</sup>. Các đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu và kết quả đạt loại Khá, Xuất sắc.

#### b) Về dự án nghiên cứu quốc tế

Thành viên 02 dự án nghiên cứu quốc tế, cụ thể:

- Chuyên gia trong nước của 01 dự án NIRF của International Labour Organization – ILO, theo hợp đồng hợp tác PO/Ver No: 40309043/0 giữa Giám đốc văn phòng ILO tại Việt Nam, thời gian thực hiện từ 12/5/2020 – 30/6/2020<sup>10</sup>.
- Thành viên chính tham gia của 01 dự án “IB22-011 Nghiên cứu pháp luật về phát triển kinh tế tuần hoàn để đảm bảo phát triển bền vững: Kinh nghiệm quốc tế và gợi mở cho Việt Nam” được ký kết giữa của Konrad Adenauer Stiftung KAS (Văn

<sup>1</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [7] và [8] mục 6.

<sup>2</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [2], [3], [4] và [5] mục 6.

<sup>3</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [6] mục 6.

<sup>4</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [1], [9] và [10] mục 6.

<sup>5</sup> ĐTKH cấp Bộ: “Thực trạng về pháp luật việc làm ở nước ta và những kiến nghị đối với việc xây dựng dự án Luật Việc làm”, do PGS.TS. Nguyễn Như Phát làm chủ nhiệm ký kết với Văn phòng Quốc hội theo HĐ số 02/HĐKH-VPQH ngày 24/4/2012.

<sup>6</sup> NVKH cấp Bộ: “Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc thực hiện có hiệu quả Bộ Luật Hình sự 2015” do TS. Phạm Thị Thúy Nga làm chủ nhiệm đề tài.

<sup>7</sup> ĐTKH cấp Bộ: “Tổng quan tình hình nghiên cứu về pháp luật trong 30 năm qua ở nước ta” do PGS.TS. Nguyễn Như Phát làm chủ nhiệm đề tài.

<sup>8</sup> ĐTKH cấp Bộ: “Hoàn thiện pháp luật về thương lượng tập thể trong bối cảnh yêu cầu hội nhập ở Việt Nam hiện nay” do TS. Phạm Thị Thúy Nga làm chủ nhiệm đề tài.

<sup>9</sup> Bao gồm các ĐTKH cấp Bộ (Ứng viên có minh chứng Hợp đồng thực hiện đề tài; Quyết định nghiệm thu; Biên bản thanh lý và Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện NV KH&CN sử dụng NSNN được đóng vào hồ sơ). Cụ thể:

- “Chính sách, pháp luật về biên giới đất liền trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh ở Việt Nam hiện nay”, do TS Phạm Thị Hương Lan làm Chủ nhiệm đề tài, kết quả nghiệm thu Xuất sắc.
- “Cải cách hình sự ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp” do TS. Trần Văn Biên làm Chủ nhiệm đề tài, kết quả nghiệm thu Khá.
- “Thế chế pháp luật đối với kinh tế hộ gia đình ở Việt Nam” do Ths.NCCC. Ngô Vĩnh Bạch Dương làm Chủ nhiệm đề tài, kết quả nghiệm thu Khá.

<sup>10</sup> Có Bản Hợp đồng hợp tác giữa Ứng viên với ILO và xác nhận của Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật (minh chứng được đóng vào hồ sơ).

phòng tại Hà Nội) và Viện Nhà nước và Pháp luật, số hiệu dự án S205222008, thời gian thực hiện dự án từ 01/3/2022 – 20/10/2022<sup>11</sup>.

**c) Về bài viết công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín và tạp chí quốc tế có phản biện (11 bài viết), cụ thể:**

- Công bố bài viết trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI: 02 (là tác giả chính)<sup>12</sup>.
- Công bố bài viết trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus: 05 (04 bài là tác giả chính, 01 bài là tác giả phụ)<sup>13</sup>.
- Công bố bài báo trên tạp chí quốc tế có phản biện: 04 (03 là tác giả chính và 01 là tác giả phụ)<sup>14</sup>.

**d) Về bài viết công bố trên tạp chí uy tín trong nước**

Công bố bài viết trên các tạp chí uy tín trong nước 24 bài viết (23 là tác giả chính, 01 là tác giả phụ)<sup>15</sup>.

**e) Về sách quốc tế thuộc nhà xuất bản quốc tế có uy tín**

Đã công bố 02 Chương sách quốc tế thuộc Nhà xuất bản có uy tín trên thế giới (Nhà xuất bản Spring Nature, trong đó 01 chương sách là tác giả chính năm 2024 và 01 chương sách là tác giả phụ năm 2023)<sup>16</sup>.

**f) Về sách trong nước**

Đã công bố 07 sách xuất bản thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước (Nhà xuất bản Tư pháp, Nhà xuất bản Khoa học xã hội). Trong đó:

- Công bố 02 sách chuyên khảo (01 một mình, chủ biên và 01 chủ biên cùng tập thể tác giả tham gia)<sup>17</sup>.
- Công bố 05 sách chuyên khảo là tác giả tham gia<sup>18</sup>.

**g) Về bài viết trong hội thảo khoa học**

Đã công bố 05 bài viết (02 Hội thảo khoa học quốc tế và 03 Hội thảo khoa học quốc gia)<sup>19</sup>.

<sup>11</sup> Có Hợp đồng thực hiện dự án giữa Viện Nhà nước và Pháp luật với KAS và Hợp đồng thực hiện giữa Ứng viên và KAS (mình chứng được đóng vào hồ sơ).

<sup>12</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [9] và [13] mục 7.

<sup>13</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [8], [10], [11], [12] và [14] mục 7.

<sup>14</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [15], [16], [17] và [18] mục 7.

<sup>15</sup> Bao gồm:

- Công bố trước TS với số thứ tự là [1], [2], [3], [4], [5], [6] và [7] mục 7.
- Công bố sau TS với số thứ tự là [19], [20], [21], [22], [23], [24], [25], [26], [27], [28], [29], [30], [31], [32], [33], [34] và [35] mục 7.

<sup>16</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [2] và [3] mục 5.

<sup>17</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [4] và [5] mục 5.

<sup>18</sup> Bao gồm:

- Công bố trước TS với số thứ tự là [1] mục 5.
- Công bố sau TS với số thứ tự là [6], [7], [8] và [9] mục 5.

<sup>19</sup> Bao gồm: Số thứ tự là [36], [37], [38]; [39] và [40] mục 7.

**15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): 15**

STT	Danh hiệu, khen thưởng	Quyết định, cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1.	Giấy khen cho cá nhân là đoàn viên xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2013	Quyết định số 37/QĐ-ĐTNKHXH ngày 26/12/2013 của Ban chấp hành Đoàn Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.	2013
2.	Công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2014	Theo Quyết định số 247/QĐ-KHXH ngày 19/01/2015 của Chủ tịch Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.	2014
3.	Giấy khen cho cá nhân là đoàn viên xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2015	Quyết định số 22/QĐ-ĐTNKHXH ngày 28/12/2015 của Ban chấp hành Đoàn Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.	2015
4.	Công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2015	Theo Quyết định số 18/QĐ-KHXH ngày 06/01/2016 của Chủ tịch Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;	2015
	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2015	Theo Quyết định số 20/QĐ-KHXH ngày 06/01/2016 của Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật	
5.	Công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2016	Theo Quyết định số 2711/QĐ-KHXH ngày 30/12/2016 của Chủ tịch Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;	2016
	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2016	Theo Quyết định số 49/QĐ-KHXH ngày 08/3/2017 của Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật	
6.	Công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam năm 2016	Theo Quyết định số 2712/QĐ-KHXH ngày 30/12/2016 của Chủ tịch Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam); Tặng tập thể Phòng Pháp luật Lao động và An sinh xã hội Bằng khen của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (cá nhân là quản lý Phòng).	2016
7.	Giấy khen và kỷ niệm chương khen thưởng cho cá nhân là gương mặt trẻ có thành tích khoa học tiêu biểu năm 2019	Theo Quyết định số 08-QĐ/ĐTNKHXH ngày 10/12/2020 của Ban chấp hành Đoàn Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.	2020

8.	Khen thưởng viên chức có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong nghiên cứu khoa học năm 2021	Theo Quyết định số 360/QĐ-NNPL ngày 20/12/2021 của Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật.	2021
9.	Giấy khen và kỷ niệm chương khen thưởng cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2022	Theo Quyết định số 06-QĐ/ĐTNKHXH ngày 31/12/2022 của Ban chấp hành Đoàn Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	2022
10.	Kỷ niệm chương khen thưởng cho cá nhân là gương mặt trẻ tiêu biểu trong phong trào khoa học giai đoạn 2021 - 2022	Theo Quyết định số 11-QĐ/ĐTNKHXH ngày 21/3/2023 của Ban chấp hành Đoàn Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam);	2022
11.	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2023	Theo Quyết định 434/QĐ-NNPL ngày 09/12/2023 của Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật.	2023
12.	Công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2024	Theo Quyết định 452/QĐ-NNPL ngày 09/12/2024 của Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật	2024
13.	Giấy khen cá nhân đạt thành tích xuất sắc, toàn diện trong hoạt động công đoàn năm 2024	Theo Quyết định số 39/QĐ-CD ngày 18/12/2024 của Ban chấp hành Công đoàn Viện Nhà nước và Pháp luật.	2024
14.	Giấy khen cho cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua xây dựng cơ quan và tổ chức Công đoàn năm 2024	Theo Quyết định số 36/QĐ-KT ngày 13/01/2025 của Ban Thường vụ Công đoàn Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	2025
15.	Bằng khen cho cá nhân (là chủ nhiệm đề tài cấp Bộ: Chính sách, pháp luật về phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay) đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học năm 2024	Theo Quyết định số 665/QĐ-KHXH ngày 15/5/2025 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.	2025

**16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):** Không

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:**

*Về tiêu chuẩn của nhà khoa học, nhà giáo:* Là một nghiên cứu viên đồng thời đảm nhiệm vai trò giảng viên thỉnh giảng tại một số cơ sở giáo dục đại học, tôi ý thức sâu sắc về trách nhiệm và sứ mệnh của người làm công tác nghiên cứu và giảng dạy. Bản thân tôi tự nhận thấy đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn cần thiết của một nhà giáo, nhà khoa học: có phẩm chất chính trị vững vàng, tư tưởng, đạo đức tốt; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững chắc; có kỹ năng sư phạm phù hợp để truyền đạt kiến thức một cách hiệu quả; đồng thời đảm bảo sức khỏe để thực hiện tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và tham gia hoạt động đào tạo.

*Về nhiệm vụ của nhà khoa học, nhà giáo:* Trong suốt quá trình nghiên cứu và giảng dạy, tôi luôn giữ vững tinh thần kỷ luật, thái độ làm việc nghiêm túc, trách nhiệm cao. Đồng thời, thể hiện sự khiêm tốn, cầu thị trong học thuật, luôn gương mẫu trong việc thực hiện các nghĩa vụ đối với cơ quan công tác cũng như cơ sở giáo dục nơi tham gia giảng dạy. Tôi tôn trọng và đối xử công bằng với người học, hợp tác cởi mở, chân thành với đồng nghiệp. Bên cạnh đó, với niềm đam mê nghiên cứu khoa học, tôi không ngừng rèn luyện, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, trau dồi trình độ chính trị, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ, nhằm đóng góp trí tuệ và sức lực cho sự nghiệp phát triển khoa học và giáo dục của đất nước.

Với tinh thần trách nhiệm cao và sự nỗ lực không ngừng, trong gần 20 năm công tác tại Viện Nhà nước và Pháp luật, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, tôi luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trên nhiều phương diện: công tác chuyên môn, công tác đoàn và hoạt động công đoàn. Cụ thể, từ năm 2013 đến nay, tôi vinh dự được nhận nhiều hình thức khen thưởng như Giấy khen, Kỷ niệm chương và các danh hiệu thi đua từ cấp cơ sở (cấp Viện) đến cấp Viện Hàn lâm. Đặc biệt, tôi đã được trao tặng Bằng khen của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, một sự ghi nhận cao quý cho những đóng góp trong quá trình công tác. Bên cạnh đó, trong quá trình tham gia giảng dạy tại các cơ sở đào tạo như Trường Đại học Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Thái Bình, Học viện Hành chính Quốc gia, Trường Đại học Lao động – Xã hội... tôi thấy vinh dự và cũng là trách nhiệm nên trong giảng dạy, tôi luôn lấy người học là trung tâm, truyền đạt kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn để nâng cao chất lượng mỗi giờ học. Vì thế, tôi luôn nhận được sự đánh giá cao từ phía sinh viên, học viên cũng như sự ghi nhận của các đơn vị đào tạo về chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và phương pháp sư phạm.

### **2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên**

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo kê khai: **07 năm.**
- Trong đó:

- + **03 năm đầu** đủ giờ chuẩn giảng bao gồm: năm học 2017-2018; 2020-2021 và 2021-2022.
- + **03 năm cuối liên tục**, đủ giờ chuẩn giảng bao gồm: 2022-2023; 2023-2024 và 2024-2025.

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
<b>04 năm học đầu (trong đó có 03 năm đủ giờ chuẩn giảng)</b>								
1	2017-2018	Trường Đại học Thái Bình					75	75/75/135
		Trường Đại học Hòa Bình					102	102/102/135
		<b>Tổng số</b>					<b>177</b>	<b>177/177/135</b>
2	2018-2019	Trường Đại học Thái Bình					45	45/45/135
		Học viện Phụ nữ Việt Nam					45	45/49,5/135
		<b>Tổng số</b>					<b>90</b>	<b>90/94,5/135</b>
3	2020-2021	Trường Đại học Thái Bình					105	105/105/135
		Trường Đại học Lao động - Xã hội					72	72/82.8/135
		<b>Tổng số</b>					<b>177</b>	<b>177/187.8/135</b>
4	2021-2022	Trường Đại học Thái Bình					210	210/210/135
		<b>Tổng số</b>					<b>210</b>	<b>210/210/135</b>

03 năm học cuối									
5	2022-2023	Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội					180		180/180/135
		Trường Đại học Thái Bình					90		90/90/135
		Trường Đại học Lao động - Xã hội					60		60/63/135
		<b>Tổng số</b>					<b>330</b>		<b>330/333/135</b>
6	2023-2024	Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội					75		75/75/135
		Trường Đại học Thái Bình					30		30/30/135
		Trường Đại học Lao động - Xã hội					30		30/33/135
		Học viện Hành chính quốc gia (Nay là Học viện Hành chính và Quản trị công)					60		60/60/135
		<b>Tổng số</b>					<b>195</b>		<b>195/198/135</b>
7	2024-2025 (Kỳ 1)	Trường Đại học Luật, Đại học quốc gia Hà Nội					90		90/90/135
		Trường Đại học Lao động - Xã hội					30		30/33/135
		Phân hiệu Học viện Hành chính quốc gia tại TP. HCM (Nay là Phân hiệu HV Hành chính và Quản trị công tại TP. HCM)					30		30/30/135
		<b>Tổng số</b>					<b>150</b>		<b>150/153/135</b>

(\*) - Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

**3. Ngoại ngữ:**

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Ngôn ngữ Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH  ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH  ; tại nước: .... năm...

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Thái Nguyên, số văn bằng DT/CN/05204, số vào sổ cấp văn bằng: DT/CN/2022/02431, cấp ngày 20/12/2022.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng cử nhân Ngôn ngữ Anh.

**4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng: 06 HVCH**

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Ngô Thượng Công		HVCH (chuyên ngành Luật Kinh tế)	x		04/2021-02/2023 (Theo QĐ số 1320/QĐ-HVKHXH ngày 08/4/2021)	Học viện Khoa học xã hội	QĐ công nhận học vị và cấp bằng số 159/QĐ-HVKHXH ngày 06/02/2023 của Giám đốc Học viện Khoa học xã hội.  Số hiệu văn bằng HM 006830; Số vào sổ gốc cấp văn bằng 30-23/LH.

2	Trần Tuyết Thanh		HVCH (chuyên ngành Luật Kinh tế)	x		01/2022- 02/2023 (Theo QĐ số 388/QĐ- HVKHXH ngày 17/01/2022)	Học viện Khoa học xã hội	QĐ công nhận học vị và cấp bằng số 283/QĐ-HVKHXH ngày 23/02/2023 của Giám đốc Học viện Khoa học xã hội.  Số hiệu văn bằng HM 007140; Số vào sổ gốc cấp văn bằng 340-23/LH.
3	Võ Đăng Trình		HVCH (chuyên ngành Luật Kinh tế)	x		01/2022- 02/2023 (Theo QĐ số 392/QĐ- HVKHXH ngày 17/01/2022)	Học viện Khoa học xã hội	QĐ công nhận học vị và cấp bằng số 288/QĐ-HVKHXH ngày 23/02/2023 của Giám đốc Học viện Khoa học xã hội.  Số hiệu văn bằng HM 007142; Số vào sổ gốc cấp văn bằng 342-23/LH.
4	Cao Ngọc Phương Nga		HVCH (chuyên ngành Luật Kinh tế)	x		6/2023- 9/2024 (Theo QĐ số 350/QĐ- ĐHTV- SĐH ngày 16/6/2023)	Trường Đại học Trung Vương	Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sỹ Luật Kinh tế số 514/QĐ-ĐHTV ngày 10/9/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Trung Vương.  Số hiệu văn bằng DVP22 000165; Số vào sổ gốc cấp văn bằng ThS.TV.24.0074.

5	Lê Hoài Nam		HVCH (chuyên ngành Luật Kinh tế)	x		6/2023-9/2024 (Theo QĐ số 349/QĐ-ĐHTV-SĐH ngày 16/6/2023)	Trường Đại học Trung Vương	Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sỹ Luật Kinh tế số 529/QĐ-ĐHTV ngày 19/9/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Trung Vương.  Số hiệu văn bằng DVP22 000182; Số vào sổ gốc cấp văn bằng ThS.TV.24.0091.
6	Võ Đức Nghĩa		HVCH (chuyên ngành Luật Kinh tế)	x		6/2023-9/2024 (Theo QĐ số 351/QĐ-ĐHTV-SĐH ngày 16/6/2023)	Trường Đại học Trung Vương	Quyết định công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Thạc sỹ Luật Kinh tế số 514/QĐ-ĐHTV ngày 10/9/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Trung Vương.  Số hiệu văn bằng DVP22 000167; Số vào sổ gốc cấp văn bằng ThS.TV.24.0076.

**5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên<sup>20</sup>:**

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)

<sup>20</sup> Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phản ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

<b>I Biên soạn sách TRƯỚC khi được công nhận TS (01 sách)</b>							
1	Xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, minh bạch và hiệu quả trong Nhà nước pháp quyền Việt Nam	CK	Nxb. Khoa học xã hội, H. 10/2014.  ISBN: 978-604-902-676-8, pp 374tr  (Nxb có uy tín trong nước)	13	PGS.TS. Nguyễn Như Phát	<b>Hoàng Kim Khuyên</b> tham gia viết sách, phản ứng viên biên soạn được biên tập trộn lẫn với nhau	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS
<b>II Biên soạn sách SAU khi được công nhận TS</b>							
<b>II.1 Chương sách do Nhà xuất bản quốc tế có uy tín trên thế giới xuất bản (02 sách)</b>							
2	Laws on Corporate Social Responsibility and the Developmental Trend in Vietnam <sup>21</sup>	CK	Nxb. Springer Nature  (Nxb quốc tế có uy tín trên thế giới)	26	Ebook editor: Nguyen Binh An & Phan Thong Anh ISBN: 978-981-19-9255-1; Published: 20 January 2023.	Dr. Nga Pham Thi Thuy & Dr. <b>Khuyen Hoang Kim</b> ,  Phần biên soạn "Chapter 17: Law on Social Responsibilities of Food Processing and Manufacturing Enterprises in Vietnam" <sup>22</sup> , pp: 233 – 248.	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS

<sup>21</sup> [https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-19-9255-1\\_17](https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-19-9255-1_17); <https://doi.org/10.1007/978-981-19-9255-1>

<sup>22</sup> [https://doi.org/10.1007/978-981-19-9255-1\\_17](https://doi.org/10.1007/978-981-19-9255-1_17)

3	Sustainable Legacies: A Legal Inquiry into PwDs' Rights in Vietnam's Development <sup>23</sup>	CK	Nxb. Springer Nature  (Nxb quốc tế có uy tín trên thế giới)	8	EBook editor: Nguyen Binh An, Nguyen Hien Phuong, Luong VanTuan ISBN: 978-981-19-9255-1;	<b>Dr. Khuyen Hoang Kim,</b> Phần biên soạn: "Corporate Social Responsibility Towards Persons with Disabilities in Vietnam in the New Context" <sup>24</sup> , pp:103-113	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS
<b>II.2 Sách do Nhà xuất bản trong nước có uy tín xuất bản (06 sách)</b>							
4	Pháp luật về bảo trợ xã hội ở Việt Nam: những vấn đề lý luận và thực tiễn	CK, CB, MM	Nxb. Tư pháp, 2019  ISBN: 978-604-81-1542-5, pp: 244tr.  (Nxb có uy tín trong nước)	01	(Chủ biên một mình) TS. Hoàng Kim Khuyên	<b>Hoàng Kim Khuyên</b> là tác giả toàn bộ sách (Sách là kết quả của luận án Tiến sĩ)	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS

<sup>23</sup> <https://link.springer.com/book/10.1007/978-981-97-9566-6> ; <https://doi.org/10.1007/978-981-97-9566-6>

<sup>24</sup> [https://doi.org/10.1007/978-981-97-9566-6\\_7](https://doi.org/10.1007/978-981-97-9566-6_7)

5	Pháp luật an sinh xã hội đối với lao động khu vực kinh tế phi chính ở Việt Nam	CK, CB	Nxb Khoa học xã hội, 2023 ISBN: 978-604-364-453-1, pp: 292tr (Nxb có uy tín trong nước)	12	(CB) TS. Hoàng Kim Khuyên	<b>Hoàng Kim Khuyên</b> chủ biên và phân ứng viên biên soạn: Tiểu mục 1,2,3 Mục I, Chương I; Tiểu mục 1,3,4 Mục II, Chương I; Chương III.	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS
6	Hoàn thiện pháp luật về thương lượng tập thể trong bối cảnh yêu cầu hội nhập ở Việt Nam	CK	Nxb. Khoa học xã hội, 2019 ISBN: 978-604-956-768-1, pp: 248tr. (Nxb có uy tín trong nước)	11	TS. Phạm Thị Thúy Nga	<b>Hoàng Kim Khuyên</b> Phân biên soạn được biên tập trộn lẫn với nhau.	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS
7	Xây dựng môi trường pháp lý bảo đảm sự phát triển bền vững và lành mạnh của kinh tế tư nhân	CK	Nxb Chính trị quốc gia - sự thật, 2020 ISBN: 978-604-57-6045-1, pp: 471tr. (Nxb có uy tín trong nước)	20	PGS.TS. Nguyễn Thị Quế Anh và PGS.TS. Lê Thị Hoài Thu (đồng chủ biên)	<b>Hoàng Kim Khuyên</b> Phân biên soạn: “Trách nhiệm an sinh xã hội đối với người lao động trong tiến trình phát triển bền vững của doanh nghiệp”, Phần VI, tr.401-416.	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS

8	Bảo đảm pháp lý thực hiện quyền của lao động di cư nội địa ở Việt Nam	CK	Nxb Khoa học xã hội, 2021,  ISBN: 978-604-308-740-6, pp: 262tr  (Nxb có uy tín trong nước)	13	TS. Phạm Thị Thúy Nga	<b>Hoàng Kim Khuyên</b> Phản biên soạn: “Chương I Mục II, tiểu mục 2.1; Chương II Mục II, tiểu mục 1”..	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS
9	Tổng quan tình hình nghiên cứu về pháp luật ở Việt Nam trong hơn 30 năm qua	CK	Nxb Khoa học xã hội, 9/2021,  ISBN: 978-604-308-440-5, pp: 648tr  (Nxb có uy tín trong nước)	15	PGS.TS. Nguyễn Như Phát	<b>Hoàng Kim Khuyên</b> Biên soạn Chương 2, mục 2.9: “Tổng quan tình hình nghiên cứu lĩnh vực pháp luật lao động và an sinh xã hội trong hơn 30 năm qua”, tr.381-450.	Xác nhận số 241/GXN-HVKHXH ngày 18/6/2025 của Giám đốc HV KHXH, VASS

Trong đó: Sau TS ứng viên có 02 SCK do Nxb uy tín trong nước xuất bản là [4], [5]; Ứng viên có 02 Chương sách do Nxb quốc tế uy tín trên thế giới xuất bản là [2], [3]. Cụ thể:

- ❖ 02 Sách chuyên khảo do Nhà xuất bản Tư pháp và Nhà xuất bản Khoa học xã hội (Nxb uy tín trong nước) xuất bản mà ứng viên là chủ biên sau TS, bao gồm:
  - [4]. *Pháp luật về bảo trợ xã hội ở Việt Nam: những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Tư pháp, 2019, ISBN: 978-604-81-1542-5, 244 trang.
  - [5]. *Pháp luật về an sinh xã hội đối với lao động thuộc khu vực kinh tế phi chính thức ở Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội, 2023, ISBN 978-604-364-453-1, 292 trang.
- ❖ 02 Chương sách do Nhà xuất bản Springer Nature (Nxb uy tín trên thế giới) xuất bản sau TS, bao gồm:
  - [2]. *Chapter 17: “Law on social responsibilities of food processing and manufacturing enterprises in Vietnam”*; Book title “*Laws on Corporate Social Responsibility and the Developmental Trend in Vietnam*”; Editors: Nguyen Binh An, Phan Thong Anh; Publisher Springer Singapore; eBook ISBN: 978-981-19-9255-1;

Published: 20 January 2023; pp 233 – 248;  
<https://link.springer.com/book/10.1007/978-981-19-9255-1>.

- [3]. Chapter 7: “Corporate Social Responsibility Towards Persons with Disabilities in Vietnam in the New Context” . In: An, N.B., Phuong, N.H., Tuan, L.V. (eds). Book title “Sustainable Legacies: A Legal Inquiry into PwDs’ Rights in Vietnam’s Development”. Springer, Singapore. [https://doi.org/10.1007/978-981-97-9566-6\\_7](https://doi.org/10.1007/978-981-97-9566-6_7) , Published: 28 November 2024. <https://link.springer.com/book/10.1007/978-981-97-9566-6>. pp:103-113.

#### 6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK <sup>25</sup>	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
<b>I</b>	<b>TRƯỚC</b> khi được công nhận TS (từ 2010 đến cuối năm 2018)				
<b>I.1</b>	<b>Đề tài khoa học cấp Bộ (Thư ký 01 đề tài)</b>				
1.	<b>Đề tài KH cấp Bộ:</b> “Đánh giá thực trạng vi phạm quyền con người trong lĩnh vực lao động ở Việt Nam hiện nay”	TK	HĐ thực hiện ĐTKH cấp Bộ số: 211/HĐKH KHXH ngày 25/01/2013 giữa Chủ tịch Viện KHXH Việt Nam và TS. Phạm Thị Thúy Nga.	01/01/2013 - 31/12/2014	Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm hợp đánh giá, thông qua ngày 28/01/2015  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Đạt
<b>I.2</b>	<b>Đề tài khoa học cấp Cơ sở (Chủ nhiệm 04 đề tài)</b>				
2.	<b>Đề tài KH cấp Viện:</b> “Pháp luật về hợp đồng lao động ở Việt Nam hiện nay – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”	CN	HĐ thực hiện đề tài số 09/HĐNV-PL ngày 28/01/2013 giữa Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật và Ths. Hoàng Kim Khuyên	01/2013- 12/2013	Hội đồng nghiệm thu hợp đánh giá, thông qua ngày 18/12/2013  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Khá

<sup>25</sup> Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK <sup>25</sup>	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
3.	<b>Đề tài KH cấp Viện:</b> “Thực trạng pháp luật về An sinh xã hội ở Việt Nam hiện nay”	CN	HĐ thực hiện đề tài số 04/NNPL-HĐKHCS ngày 20/01/2014 giữa Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật và Ths. Hoàng Kim Khuyên	01/2014-12/2014	Hội đồng nghiệm thu họp đánh giá, thông qua ngày 27/10/2014  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Khá
4.	<b>Đề tài KH cấp Viện:</b> “Hoàn thiện pháp luật về an sinh xã hội ở Việt Nam hiện nay”	CN	HĐ thực hiện đề tài số 02/HĐKHCS-NNPL ngày 20/01/2015 giữa Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật và Ths. Hoàng Kim Khuyên	01/2015-12/2015	Hội đồng nghiệm thu họp đánh giá, thông qua ngày 02/11/2015  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Khá (81,5 điểm)
5.	<b>Đề tài KH cấp Viện:</b> “Những vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật bảo trợ xã hội ở Việt Nam hiện nay”	CN	HĐ thực hiện đề tài số 12/HĐKH-NNPL ngày 23/01/2017 giữa Viện trưởng Viện Nhà nước và Pháp luật và Ths. Hoàng Kim Khuyên	01/2017-12/2017	Hội đồng nghiệm thu họp đánh giá, thông qua ngày 21/11/2017  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Khá (88 điểm)
<b>II</b>	<b>SAU khi được công nhận TS (từ 2019 đến nay)</b>				
<b>II.1</b>	<b>Đề tài khoa học cấp Nhà nước (01 đề tài)</b>				
6.	<b>Đề tài cấp Nhà nước:</b> “Hoàn thiện hệ thống pháp luật kinh tế- nội dung trọng tâm của việc xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị	TK HC	Hợp đồng thực hiện ĐTKH số 14, mã số KX.04.14/21-25, ngày 13/4/2022 giữa Hội đồng Lý luận Trung ương, Ban chủ nhiệm	4/ 2022 – 5/2025	Đang chờ lịch nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK <sup>25</sup>	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	<i>trường định hướng xã hội chủ nghĩa”.</i>		Chương trình KX.04/21-25 với Chủ nhiệm đề tài TS. Phạm Thị Thúy Nga và Cơ quan chủ trì đề tài Viện Nhà nước và Pháp luật.  Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia, Hội đồng Lý luận Trung Ương		
<b>II.2</b>	<b>Đề tài/Nhiệm vụ khoa học cấp Bộ (Chủ nhiệm 02 đề tài; Thư ký 02 đề tài)</b>				
7.	<b>Đề tài KH cấp Bộ:</b> <i>“Pháp luật an sinh xã hội đối với lao động khu vực kinh tế phi chính thức ở Việt Nam,,</i>	CN	HĐ thực hiện ĐTKH cấp Bộ số: 311/HĐKH-KHXH ngày 28/12/2020 giữa Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam và TS. Hoàng Kim Khuyên.  GCN đăng ký kết quả thực hiện NV KH&CN sử dụng NSNN: 2022-62-1324/NS-KQNC do Cục TTKH&CNQG cấp ngày 21/12/2022.	01/2021-12/2022	Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm họp đánh giá, thông qua ngày 17/12/2022  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Khá (86 điểm)

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK <sup>25</sup>	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
8.	<b>Đề tài KH cấp Bộ:</b> “ <i>Chính sách, pháp luật về phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay</i> ”	CN	HĐ thực hiện ĐTKH cấp Bộ số: 10/HĐKH-KHXH ngày 19/01/2023 giữa Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam và TS. Hoàng Kim Khuyên.  Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN: 2024-62-1111/NS-KQNC do Cục TTKH&CNQG cấp ngày 12/12/2024	01/2023-12/2024	Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm họp đánh giá, thông qua ngày 22/11/2024  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Xuất sắc (96,4 điểm)
9.	<b>Đề tài KH cấp Bộ:</b> “ <i>Bảo đảm pháp lý thực hiện quyền của lao động di cư nội địa ở Việt Nam hiện nay,</i> ”	TK	HĐ thực hiện ĐTKH cấp Bộ số: 09/HĐKH-KHXH ngày 16/01/2019 giữa Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam và TS. Phạm Thị Thúy Nga.  Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng NSNN: 2021-62-821/KQNC do Cục TTKH&CNQG cấp ngày 04/5/2021	01/2019-12/2020	Hội đồng nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm họp đánh giá, thông qua ngày 25/12/2020  Kết quả nghiệm thu đạt loại: Khá (89,2 điểm)

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK <sup>25</sup>	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
10.	<b>Đề tài KH cấp Bộ:</b> “ <i>Chính sách pháp luật về quản trị địa phương: những vấn đề lý luận và thực tiễn,</i> ”	TK	HĐ thực hiện ĐTKH cấp Bộ số: 89/HĐKH KHXH ngày 31/12/2024 giữa Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam và TS. Phạm Thị Thúy Nga.	01/2025-12/2026	Đang thực hiện

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):**

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>I</b>	<b>TRƯỚC khi được công nhận TS</b>							
1.	Vi phạm pháp luật trong hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài	1	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 9, Tr.68-75	9/2012
2.	Thực trạng nợ, chậm và trốn đóng tiền bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay	2	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 8, Tr.40-45	8/2014

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
3.	Một số bất cập trong việc áp dụng pháp luật về bảo trợ xã hội đối với người khuyết tật ở Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 10, Tr.58 – 65, 84	10/2015
4.	Vai trò của các tổ chức đại diện người lao động trong doanh nghiệp theo pháp luật một số nước thành viên TPP và gợi mở cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 10, Tr.79-84	10/2016
5.	Thực trạng thực hiện các quy định các quy định về quyền có việc làm đối với người khuyết tật ở Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 02, Tr.44-50	02/2017
6.	Yêu cầu và tiêu chí hoàn thiện pháp luật an sinh xã hội ở Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Luật học, ISSN 0868 - 3522			Số 02, Tr.20-27	02/2017

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
7.	Hoàn thiện pháp luật về hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa trong đào tạo, phát triển nguồn nhân lực	1	x	Tạp chí Khoa học nội vụ, ISSN 2354-1113			Số 17, Tr.37-41	3/2017
<b>II SAU khi được công nhận TS</b>								
<b>II.1 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí thuộc danh mục ISI, SCOPUS (07)</b>								
8.	Child Labor and Poverty Reduction in Vietnam: Issues and Policy Implications <sup>26</sup>	02	x	Lentera Hukum (Journal of Legal Studies), ISSN 2355-4673 (Print), 2621-3710 (Online).  Published by the University of Jember, Indonesia.	Director y of Open Access Journals (DOAJ), Scopus Q3.		Volume 8 Issue 3 471-502.	11/ 2021
9.	Corporate responsibilities in the context of covid-19 pandemic in Vietnam currently:	1	x	Journal of Law and Political Sciences. Print ISSN 2222-7288.	ISI (ESCI)		Quality Impact Value 1.731. Volume 31 Year Eleventh	11/ 2021

<sup>26</sup> <https://jurnal.unej.ac.id/index.php/eJLH/article/view/25777/10437>

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Legal issues and recommendations for completion			Online ISSN 2518-5551.			Nov. 2021- Special Edition, P. 31 – 55	
10.	Challenges And Solutions Promoting Sustainable Agriculture Development Against Poverty in Vietnam <sup>27</sup>	1	x	International Journal of Membrane Science and Technology, ISSN: 2410–1869, Cosmos Scholars Publishing House <sup>28</sup>	Scopus Q4		Vol. 10, No. 3, pp 2605-2620	9/2023
11.	Policies and laws on human resource development in agricultural sector in Vietnam now	1	x	The Journal of Infrastructure, Policy and Development <sup>29</sup> (JIPD), ISSN: 2572-7923 (Print) 2572-7931 (Online)	Scopus Q2		Article ID: 4558, Vol 8, Issue 7	7/2024
12.	Complete policies and laws on science and technology to meet the	2		The Journal of Infrastructure, Policy and Development <sup>31</sup> (JIPD), ISSN:	Scopus Q2		Article ID: 6327, Vol 8, Issue 9	9/2024

<sup>27</sup> <https://cosmoscholars.com/phms/index.php/ijmst/article/view/2008>

<sup>28</sup> <https://cosmoscholars.com/phms/index.php/ijmst/article/view/2008/1295>

<sup>29</sup> <https://doi.org/10.24294/jipd.v8i7.4558>

<https://systems.enpress-publisher.com/index.php/jipd/article/view/4558/3132>

<sup>31</sup> <https://doi.org/10.24294/jipd.v8i9.6327>

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	requirements of sustainable development in Vietnam <sup>30</sup>			2572-7923 (Print) 2572-7931 (Online)				
13.	Ensuring Employment Rights for Citizens in Technology and Digital Age in Vietnam today <sup>32</sup>	2	x	Pakistan Journal of Life and Social Sciences (PJLSS); Print ISSN 1727 – 4915, online ISSN 2221 – 7630.	ISI; Scopus Q4		Volume 22, Number 2, pp:1406-1414	10/2024
14.	Policy and legal reform for autistic people in Vietnam <sup>33</sup>	1	x	The Journal of Infrastructure, Policy and Development (JIPD), ISSN: 2572-7923 (Print) 2572-7931 (Online)	Scopus Q2		Article ID: 6521 Vol 9, Issue 1	06/01/2025
<b>II.2</b>	<b>Bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế khác (04)</b>							
15.	Vietnam's Policies And Laws For People With Autism Towards The Goal Of	2		BiLD Law Journal, ISSN-L 2518-6523	Director y of Open Access Journals (DOAJ)		Vol. 7 No. 3s, 12/2022, 253–261	Dec 2022

<sup>30</sup> <https://doi.org/10.24294/jipd.v8i9.6327>

<sup>32</sup> <https://doi.org/10.57239/PJLSS-2024-22.2.0099>

<sup>33</sup> <https://doi.org/10.24294/jipd6521>; <https://systems.enpress-publisher.com/index.php/jipd/article/view/6521>

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Sustainable Development <sup>34</sup>							
16.	Law on Planning and Plans for Human Resource in the Field of Agriculture in Vietnam: Current Situation and Solutions <sup>35</sup>	1	x	International Journal of Humanities and Social Science, ISSN: 2220-8488 (Print), 2221-0989 (Online)	Director y of Open Access Journals (DOAJ),		Vol. 15, 86-95	May 2025
17.	Necessity of Promulgation and Characteristics of Policies and Laws on Human Resource Development in the Field of Agriculture <sup>36</sup>	1	x	International Journal of Advanced Research (IJAR), ISSN: 2320-5407	Impact Factor: 7.08 IF value: 7.33 Index Copernicus Value: 94.33		Vol.13 (05), 820-829	May 2025
18.	The Role and Impact of the “Four Pillars” in Propelling Vietnam into the Era of Rise <sup>37</sup>	1	x	Sprin Journal of Arts, Humanities and Social Sciences, ISSN: 2583-2387 (Online)	Impact Factor: 1.1		Vo l. 4(5), pp. 7-12	June 2025

<sup>34</sup> <https://bilddb.com/index.php/blj/article/view/466>

<https://bilddb.com/index.php/blj/issue/view/18>

<sup>35</sup> [https://ijhssnet.com/journals/Vol\\_15\\_2025/7.pdf](https://ijhssnet.com/journals/Vol_15_2025/7.pdf), DOI: 10.1080/ijhss.v15a7.

<sup>36</sup> [https://www.journalijar.com/uploads/684a733709be1\\_IJAR-52066.pdf](https://www.journalijar.com/uploads/684a733709be1_IJAR-52066.pdf)

<sup>37</sup> <https://doi.org/10.55559/sjahss.v4i5.489>

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc ký yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
<b>II.3 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước thuộc danh mục tạp chí ngành Luật học được Hội đồng Giáo sư tính điểm năm 2025 (24)</b>								
19.	Hệ thống bảo trợ xã hội theo pháp luật một số nước trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam	1	x	Tạp chí Khoa học Nội vụ, ISSN 2354 - 1113			Số 26, Tr.100 – 104.	9/2018
20.	Công ước số 98 về quyền được tổ chức, thương lượng tập thể và vấn đề pháp lý cần hoàn thiện ở Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Luật học, ISSN 0868 - 3522			Số 3, Tr.31-43, 100.	3/2019
21.	Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đến lĩnh vực lao động – việc làm và khuyến nghị hoàn thiện pháp luật lao động ở Việt Nam	2	x	Tạp chí Lao động – xã hội, ISSN 0866–7643			Số 619, Tr.01-05	3/2020
22.	Trách nhiệm an sinh xã hội của doanh nghiệp cho người lao động trong sự phát triển bền vững	1	x	Tạp chí Luật học, ISSN 0868-3522			Số 4, Tr.56-66,79	4/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
23.	Thực tiễn thực hiện pháp luật về quy hoạch quản lý, sử dụng nghĩa trang ở Việt Nam và một số kiến nghị	1	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 5, Tr.51-58	5/2020
24.	Bảo đảm quyền an sinh xã hội cho lao động nữ di cư ở Việt Nam: thực trạng và một số kiến nghị	1	x	Tạp chí Khoa học Nội vụ, ISSN 2354 - 1113			Số 37, Tr.62-67	7/2020
25.	Những thách thức và giải pháp bảo đảm an sinh xã hội cho người lao động trong khu vực kinh tế phi chính thức	1	x	Tạp chí Khoa học Nội vụ, ISSN 2354 - 1113			Số 44, Tr.58-66	9/2021
26.	Xây dựng, phát triển chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội đa tầng nhằm đảm bảo quyền an sinh xã hội ở Việt Nam trong giai đoạn mới	1	x	Tạp chí Khoa học Nội vụ, ISSN 2354 - 1113			Số 49, Tr.90-95	7/2022
27.	Hoàn thiện chính sách,	1	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN			Số 329, Tr.26-30	6/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc ký yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	pháp luật an sinh xã hội			2354 - 0761				
28.	Bàn về chính sách, pháp luật phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp ở Việt Nam hiện nay	1	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN 2354 - 0761			Số 331, Tr.50-54	8/2023
29.	Chính sách, pháp luật phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	2		Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN 2354 - 0761			Số 334, Tr.18-21	11/2023
30.	Giải pháp nâng cao chất lượng, tạo đột phá trong đào tạo, bồi dưỡng nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học – công nghệ.	1	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN 2354 - 0761			Số 336, Tr.71-75	01/2024
31.	Bảo đảm quyền an sinh xã hội của người dân trong giai đoạn mới	1	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 5, Tr.44-55	5/2024
32.	Chính sách, pháp luật về bảo đảm việc làm,	2	x	Tạp chí Khoa học xã			Số 9, Tr.81-90	9/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	lao động ở khu vực biên giới đất liền Việt Nam hiện nay			hội Việt Nam, ISSN 1605-2811				
33.	Chính sách, pháp luật về phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho lao động vùng biên ở Việt Nam	2	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN 2354 - 0761			Số 345, Tr.45-49	10/2024
34.	Đảm bảo quyền việc làm của người lao động ở Việt Nam: thực trạng và một số kiến nghị	1	x	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, ISSN 0866-7446			Số 2, Tr.75-88	02/2025
35.	Hoàn thiện pháp luật về bảo trợ xã hội cho người cao tuổi hiện nay	1	x	Tạp chí Quản lý nhà nước, ISSN 2354 - 0761			Số 353, Tr.76-80	6/2025
<b>II.4</b>	<b>Bài viết đăng trên Kỷ yếu hội thảo quốc tế và quốc gia, ứng viên có trình bày tại Hội thảo: 05 báo cáo (02 HTKHQT và 03 HTKHQG)</b>							
36.	Poverty and child labor in Vietnam: present status and solutions	2	x	Kỷ yếu HTKH quốc tế "Combating Child Labour in ASEAN/Southeast Asia" <sup>38</sup> ,			Tr: 252-269 (Bài viết trình bày tại Hội thảo)	11/2021

<sup>38</sup> <https://shapesea.com/2021/02/16/online-conference-on-combating-child-labour-in-asean-southeast-asia/>



TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				Khoa Luật – Đại học quốc gia Hà Nội, Mạng lưới Nghiên cứu Quyền con người và Hòa bình Đông Nam Á (SEAHRN) & Chương trình Tăng cường Giáo dục và Nhân quyền và Hòa bình trong ASEAN / Đông Nam Á (SHAPE-SEA) đồng chủ biên.  ISBN: 978-604-308-731-4				
37.	Những vấn đề pháp lý đặt ra về việc làm đối với lao động di cư trong nước ở Việt Nam hiện nay	1	x	Kỷ yếu HTKHHQ: “Hoàn thiện chính sách, pháp luật về việc làm nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững ở Việt Nam”. Viện Friedrich-Ebert-Stiftung (FES) và Học viện Phụ nữ Việt Nam			PP.140-156 (Thành viên Ban biên soạn Kỷ yếu và Bài viết trình bày tại Hội thảo)	10/ 2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				(đồng chủ biên). Nxb Lao động. ISBN: 978-604-386-338-3.				
38.	Hoàn thiện chính sách, pháp luật an sinh xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam	1	x	Kỷ yếu HTKHQG: “Pháp luật trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam – những vấn đề lý luận và thực tiễn”. GS.TS. Võ Khánh Vinh, PGS.TS. Đoàn Đức Lương; PGS.TS. Nguyễn Duy Phương; TS. Nguyễn Linh Giang (đồng chủ biên). Nxb Công an Nhân dân. ISBN: 978-604-72-6327-1			Tr. 627-648 (Bài viết trình bày tại Hội thảo)	2023
39.	Bảo đảm pháp lý về tiêu chuẩn không khói thuốc lá tại nơi làm việc ở Việt Nam hiện nay	1	x	Kỷ yếu HTKH quốc tế: “Phòng chống tác hại của thuốc lá theo pháp luật Việt			Tr 368 - 382. (Bài viết trình bày tại Hội thảo)	6/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				Nam, Pháp và Quốc tế”. Viện Nhà nước và Pháp luật, Trường Đại học Luật (Đại học Quốc gia Hà Nội) và Đại học Aix Marseille (Pháp) (Chủ biên). Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội. ISBN: 978-604-43-2095-3.				
40.	Đổi mới tư duy phản biện xã hội của Công đoàn Việt Nam trong kỷ nguyên mới	1	x	Kỷ yếu HTKHQG: “Nâng cao chất lượng phản biện xã hội của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh hiện nay”. Công đoàn Trường Đại học Thủy Lợi (Chủ biên). Nxb Lao động. ISBN: 978-632-611-878-0			Tr. 301-316	4/2025

Trong đó: Sau TS ứng viên là tác giả chính của 06 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín là [8], [9], [10], [11], [13], [14]; Ứng viên là tác giả phụ của 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín là [12]. Cụ thể:

❖ 06 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả chính sau TS, bao gồm:

- [8]. Dr. Khuyen Hoang Kim, Nguyen Thu Dung, Vietnam Academy of Social Sciences. *Child Labor and Poverty Reduction in Vietnam: Issues and Policy Implications*. Lentera Hukum (Journal of Legal Studies), Volume 8 Issue 3 (2021), pp 471-502. ISSN 2355-4673 (Print), 2621-3710 (Online). <https://doi.org/10.19184/ejllh.v8i3.25777> .Published by the University of Jember, Indonesia. Available online 30 November 2021. <https://jurnal.unej.ac.id/index.php/eJLH/article/view/25777/10437>.
- [9]. Dr. Hoang Kim Khuyen. *Corporate responsibilities in the context of covid-19 pandemic in Vietnam currently: Legal issues and recommendations for completion*. P. 31 – 55. Journal of Law and Political Sciences. Print ISSN 2222-7288. Online ISSN 2518-5551. Quality Impact Value 1.731. Volume 31 Year Eleventh Nov. 2021- Special Edition. <https://drive.google.com/file/d/1j9ZB3wqyjdur8KLvHxT3sqC9onzs9k3A/view>  
[ew](https://drive.google.com/file/d/1j9ZB3wqyjdur8KLvHxT3sqC9onzs9k3A/view)
- [10]. Dr. Hoang Kim Khuyen, *Challenges And Solutions Promoting Sustainable Agriculture Development Against Poverty in Vietnam*, International Journal of Membrane Science and Technology, 2023, Vol. 10, No. 3, pp 2605-2620, ISSN 2410–1869, Cosmos Scholars Publishing House, <https://cosmoscholars.com/phms/index.php/ijmst/article/view/2008/1295>, <https://cosmoscholars.com/phms/index.php/ijmst/issue/view/182>. <https://doi.org/10.15379/ijmst.v10i3.2008>
- [11]. Dr. Khuyen Kim Hoang, *Policies and laws on human resource development in agricultural sector in Vietnam now*, Journal of Infrastructure, Policy and Development, Article ID: 4558, Vol 8, Issue 7, 2024, <https://doi.org/10.24294/jipd.v8i7.4558>, <https://systems.enpress-publisher.com/index.php/jipd/article/view/4558/3132>, ISSN (In): 2572-7923, ISSN: 2572-7931 (Online).
- [13]. Dr. Hoang Kim Khuyen, *Ensuring Employment Rights for Citizens in Technology and Digital Age in Vietnam Today*, <https://doi.org/10.57239/PJLSS-2024-22.2.0099>, Pakistan Journal of Life and Social Sciences (PJLSS); Print ISSN 1727 – 4915, online ISSN 2221 – 7630, Volume 22, Number 2, 2024, pp:1406-1414.

[14]. Dr. Hoang. Kim Khuyen, *Policy and legal reform for autistic people in Vietnam*, The Journal of Infrastructure, Policy and Development (JIPD), ISSN:2572-7923 (Print, 2572-7931 (Online), Article ID: 6521 Vol 9, Issue 1, 2025, <https://doi.org/10.24294/jipd6521>.

❖ **01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà ứng viên là tác giả phụ sau TS, bao gồm:**

[12]. Dr. Pham Thi Thuy Nga and Dr. Hoang Kim Khuyen, *Complete policies and laws on science and technology to meet the requirements of sustainable development in Vietnam*, The Journal of Infrastructure, Policy and Development (JIPD), ISSN: 2572-7923 (Print), 2572-7931 (Online), Article ID: 6327, Vol 8, Issue 9, 2024. <https://doi.org/10.24294/jipd.v8i9.6327>

**7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích**

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS

**7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)**

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS

**8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:**

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						

**9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế (Ứng viên không bị thiếu giờ giảng và công trình khoa học theo tiêu chuẩn nên không kê khai)**

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS:

- Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):...

b) Hoạt động đào tạo:

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):...
- Giờ giảng dạy:
  - + Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): ...
  - + Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):....
- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:
  - + Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)  . Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu: ...
  - + Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)  . Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:...

c) Nghiên cứu khoa học<sup>39</sup>:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)  . Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: ...
- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)  . Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu: ...
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS được cấp bằng TS:
  - + Đối với UV chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH  ; 04 CTKH  Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:...
  - + Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được:  02 CTKH Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định: ...

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS):

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: ...
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo: ...

<sup>39</sup> Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.



**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2025

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**Hoàng Kim Khuyên**